

- Khu vực thành thị: Gồm các phường của thành phố.
- Khu vực nông thôn: Gồm các xã còn lại.

Học sinh có hộ khẩu thuộc khu vực nào thì đóng học phí theo khu vực đó.

a) Giáo dục mầm non:

- Khu vực thành thị: 120 000 đ/ tháng/học sinh.
- Khu vực nông thôn: 65 000 đ/ tháng/học sinh.

b) Trung học cơ sở:

- Khu vực thành thị: 90 000 đ/ tháng/học sinh.
- Khu vực nông thôn: 55 000 đ/ tháng/học sinh.

c) Trung học phổ thông ( THPT ):

- Khu vực thành thị: 105 000 đ/ tháng/học sinh.
- Khu vực nông thôn: 70 000 đ/ tháng/học sinh.

d) Học viên GDTX cấp THPT:

- Khu vực thành thị: 105 000 đ/ tháng/học sinh.
- Khu vực nông thôn: 70 000 đ/ tháng/học sinh.

1.2. Đối với các huyện:

- Khu vực thành thị gồm 7 thị trấn: Hoà Mạc, Đồng Văn, Quế, Vĩnh Trụ, Bình Mỹ, Ba Sao, Kiện Khê.

- Khu vực nông thôn: Gồm các xã còn lại.

Học sinh có hộ khẩu thuộc khu vực nào thì đóng học phí theo khu vực đó.

a) Giáo dục mầm non:

- Khu vực thành thị: 110 000 đ/ tháng/học sinh.
- Khu vực nông thôn: 65 000 đ/ tháng/học sinh.

b) Trung học cơ sở:

- Khu vực thành thị: 80 000 đ/ tháng/học sinh.
- Khu vực nông thôn: 55 000 đ/ tháng/học sinh.

c) Trung học phổ thông:

- Khu vực thành thị: 90 000 đ/ tháng/học sinh.
- Khu vực nông thôn: 70 000 đ/ tháng/học sinh.

d) Học viên GDTX cấp THPT:

- Khu vực thành thị: 90 000 đ/ tháng/học sinh.
- Khu vực nông thôn: 70 000 đ/ tháng/học sinh.

2. Thời gian thu học phí:

- Đối với các cơ sở giáo dục phổ thông học phí được thu 9 tháng/ năm.